TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN T** **TỈNH HƯNG YÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 15/2023/QĐST - HNGĐ	*T, ngày 22 tháng 6 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 27/2023/TLST - HNGĐ ngày 17 tháng 5 năm 2023 giữa:

Nguyên đơn: Anh Phạm Duy K, sinh năm 1988.

Trú tại: Đội 2, thôn D, xã D1, huyện T, tỉnh Hưng Yên.

Bị đơn: Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1981.

HKTT: Đội 2, thôn D, xã D1, huyện T, tỉnh Hưng Yên.

Nơi ở hiện nay: Đội 5, thôn D, xã D1, huyện T, tỉnh Hưng Yên**.**

Người có quyền lợi và nghĩa vị liên quan:

+ Cháu Phạm Ánh D, sinh ngày 27/4/2020.

+ Cháu Phạm Bình A, sinh ngày 05/3/2022.

Đều có HKTT: Đội 2, thôn D, xã D1, huyện T, tỉnh Hưng Yên.

Người đại diện theo pháp luật cho cháu D, cháu A: Anh Phạm Duy K và chị Nguyễn Thị H là bố mẹ đẻ của các cháu.

Căn cứ vào Điều 212 và 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Căn cứ vào các Điều 51, 55, 57, 58, 81, 82 và Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 6 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 6 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Phạm Duy K và chị Nguyễn Thị H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Phạm Duy K và chị Nguyễn Thị H đều nhất trí thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh K và chị H đều xác định anh chị có 02 con chung là các cháu Phạm Ánh D, sinh ngày 27/4/2020 và Phạm Bình A, sinh ngày 05/3/2022. Hiện nay cháu D đang ở với anh K, cháu A đang ở với chị H. Anh chị thống nhất thỏa thuận giao cho chị H được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu A kể từ tháng 6/2023 đến khi cháu đủ 18 tuổi, anh K được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu D kể từ tháng 6/2023 đến khi cháu đủ 18 tuổi. Anh K và chị H không phải cấp dưỡng nuôi con chung với nhau.

Anh K, chị H đều được quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được cản trở.

- Về tài sản chung; Công sức; Công nợ; Ruộng canh tác: Anh K, chị H đều khẳng định không có nên không đề nghị Toà án giải quyết.

- Về án phí: Anh Phạm Duy K tự nguyện chịu toàn bộ 150.000 đồng án phí sơ thẩm ly hôn nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai số AA/2021/0004679 ngày 17/5/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện T. Trả lại anh Phạm Duy K số tiền 150.000đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện T;
- Chi cục THADS huyện T;
- UBND xã D1
Giấy CNKH số 32 ngày 28/7/2019;
- Phòng KTNV Tòa án tỉnh;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Minh N